

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 29/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hải

2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Kiềm C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/9/1997 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: xóm K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: xóm K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao đỏ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Quây S, sinh năm: 1980; Con bà: Triệu Mùi H, sinh năm: 1978, cùng trú tại: xóm K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 13/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Đỗ Thị Thu H - sinh năm 1981; trú tại: tổ B (tổ C cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

2. Nông Thu H - sinh năm 1979; trú tại: tổ C (tổ B cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Trung K - sinh năm 1983; trú tại: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

2. Mạc Văn Đ - sinh năm 1976; trú tại: tổ N, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

Người làm chứng: Ma Kiên D - sinh năm 1982; trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2019, Hoàng Kiềm C từ nhà tại huyện N, tỉnh Cao Bằng đến sống lang thang tại khu vực thành phố C và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để có tiền tiêu sài cá nhân. Hoàng Kiềm C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 10/01/2020, C đang đi bộ tại khu vực tổ C (tổ B cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thấy trên vỉa hè trước cửa nhà bà Nông Thu H có 01 (một) chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu DKALN DK 160, màu trắng đỏ đen để trước cửa nhà không có người trông coi, xe không khóa nên C đã lấy trộm chiếc xe trên và điều khiển đến khu vực phường Đ, thành phố C tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực tổ H, phường Đ, thành phố C, C thấy cửa hiệu cầm đồ nên đã vào cầm chiếc xe cho chủ hiệu cầm đồ là Nguyễn Trung K (sinh năm 1983; trú tại: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Số tiền trên C đã mua ma túy và tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/01/2020, C đi bộ đến khu vực tổ B (tổ C cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thấy 01 (một) chiếc xe đạp thể thao màu đen nhãn hiệu GIANT ATX 660 của bà Đỗ Thị Thu H đang để trước cửa nhà không có người trông coi, xe không khóa nên C đã trộm chiếc xe trên và điều khiển đến khu vực phường Đ, thành phố C tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực tổ N, phường Đ, thành phố C, C thấy một cửa hiệu sửa chữa xe máy và đã bán chiếc xe đạp cho chủ cửa hiệu là Mạc Văn Đ (sinh năm 1976; trú tại: tổ N, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) được 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên C đã mua ma túy và tiêu sài cá nhân.

Ngày 14/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có công văn số 21 yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu GIANT ATX 660. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-TCKH ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: "Tổng giá trị tài sản cần định giá (xe đạp thể thao nhãn hiệu GIANT ATX 660) là 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngày 04/02/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 26 yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu DKALN DK 160. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-TCKH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản

thành phố Cao Bằng kết luận: "Tổng giá trị tài sản cần định giá (xe đạp thể thao nhãn hiệu DKALN DK 160) là 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại các tài sản sau:

- 01 (một) chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu DKALN DK 160, màu trắng đỏ đen, xe đã qua sử dụng cho bà Nông Thu H theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/3/2020.

- 01 (một) chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu GIANT ATX 660, màu đen, xe đã qua sử dụng cho bà Đỗ Thị Thu H theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/3/2020.

Hành vi của Hoàng Kiềm C đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSTP ngày 31/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Kiềm C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Kiềm C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí, không có ý kiến hay khiếu nại với kết luận định giá tài sản số: 02/KL-TCKH ngày 15 tháng 01 năm 2020 và kết luận định giá tài sản số: 04/KL-TCKH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng. Bị cáo xác nhận bị cáo không bị thu giữ tài sản gì khi bị bắt.

Lời khai của bị hại Đỗ Thị Thu H tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt bà H xác nhận đã nhận chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu GIANT ATX 660, màu đen. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của bị hại Nông Thu H tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt bà H xác nhận đã nhận lại chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu DKALN DK 160, màu trắng đỏ đen. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xét xử theo quy định pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trung K tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa, ông K vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra, ông không có thêm yêu cầu gì.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mạc Văn Đ tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Tại phiên tòa, ông Đ vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Đ không yêu cầu bị cáo trả lại số

tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra, ông không có thêm yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Hoàng Kiềm C phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Hoàng Kiềm C từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: không có.

Về án phí, áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo; lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận định giá tài sản; vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 10/01/2020, Hoàng Kiềm C đã trộm 01 (một) chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu DKALN DK 160, màu trắng đỏ đen có giá trị 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) của bà Nông Thu H đang để trước cửa nhà tại tổ C (tổ B cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng rồi đem cầm cho Nguyễn Trung K được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khoảng 19 giờ

00 phút ngày 12/01/2020, Hoàng Kiềm C đã trộm 01 (một) chiếc xe đạp thể thao màu đen nhãn hiệu GIANT ATX 660 có giá trị 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng) của bà Đỗ Thị Thu H đang để trước cửa nhà tại tổ B (tổ C cũ), phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng rồi đem bán cho Mạc Văn Đ được 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp Hoàng Kiềm C đã mua ma túy và tiêu sài cá nhân. Tổng giá trị tài sản Hoàng Kiềm C trộm cắp được là 9.180.000 đồng (chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Kiềm C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...”.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy và là người chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị hại Đỗ Thị Thu H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 10/01/2020 và ngày 12/01/2020, Hoàng Kiềm C đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp ngày 10/01/2020 dưới hai triệu đồng (1.380.000 đồng); giá trị của tài sản bị cáo trộm cắp ngày 12/01/2020 trên hai triệu đồng (7.800.000 đồng) nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Kiềm C là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 12 tháng đến 18 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà họ đã mua tài sản với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: không có.

[8]. Về những vấn đề khác:

Đối với số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo được hưởng lợi từ việc bán tài sản trộm cắp mà có: Theo công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc trao đổi nghiệp vụ thì trong trường hợp chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thì không tuyên tịch thu tài sản đó mà ghi nhận ý kiến của chủ sở hữu trong bản án. Trong vụ án này, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải trả lại họ số tiền đã mua tài sản trộm cắp với bị cáo. Do vậy, cần ghi nhận ý kiến này của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bị cáo, không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Trung K, Mạc Văn Đ khi mua xe với Hoàng Kiềm C đều không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không xử lý với Nguyễn Trung K, Mạc Văn Đ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Kiềm C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Kiềm C 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 13/01/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà họ đã mua tài sản trộm cắp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: không có.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Hoàng Kiềm C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai